

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 59/2021/HSPT
Ngày 30 tháng 9 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Ông **Châu Văn Mỹ**

Bà **Châu Minh Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thị Kim T cùng các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: PHẠM THỊ KIM T, sinh năm 1976, tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T Vân (chết) và bà Tô Kim H (chết); bị cáo có chồng tên Trần Văn M, sinh năm: 1966 và 02 người con (lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 05/9/2020 đến ngày 14/9/2020 (vắng mặt).

2. Họ và tên: TỬ THỊ C, sinh năm 1966, tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tử Văn S (chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1935; bị cáo có chồng tên Võ Văn T, sinh năm 1966 và 02 người con (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 2000); Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2010 bị xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: NGUYỄN MINH D, sinh năm 1983, tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp T1, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Phạm Thị L (chết); bị cáo có vợ Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1984 và 01 người con (sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

4. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ L**, sinh năm 1965, tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp B.A, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nền (chết) và bà Trần Thị H (chết) và 03 người con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút, ngày 05/9/2020 Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp với công an huyện Phước Long bắt quả tang Phạm Thị Kim T đang thực hiện hành vi mua bán số đề tại nhà thuộc ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Tang vật thu giữ gồm: 04 tờ giấy có ghi nhiều chữ số (số đề); 01 điện thoại Nokia; 01 điện thoại Honor, tiền Việt Nam 19.100.000 đồng cùng nhiều vật chứng khác.

Quá trình điều tra chứng minh được: Vì mục đích vụ lợi, trong khoảng thời gian từ ngày 16/8/2020 đến ngày 05/9/2020, Phạm Thị Kim T sử dụng số điện thoại thuê bao 0947.886.775 đăng ký tài khoản Zalo “Tuyen Pham” để nhận tin nhắn và sử dụng số điện thoại 0941.606.330 nhận cuộc gọi mua số đề của Nguyễn Minh D, Từ Thị C, Nguyễn Thị L và nhiều người khác rồi căn cứ vào kết quả xổ số các tỉnh Miền Nam và xổ số Miền Bắc để thắng thua bằng tiền lẫn nhau. Trong đó, Phạm Thị Kim T có 21 lần đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng, gồm: Ngày 16/8/2020, tham gia đánh bạc đài Kiên Giang 7.038.000 đồng, đài Đà Lạt 7.000.000 đồng. Ngày 23/8/2020, tham gia đánh bạc đài Đà Lạt 5.257.000 đồng, đài Kiên Giang 10.772.000 đồng, đài Miền Bắc 5.240.000 đồng. Ngày 24/8/2020, tham gia đánh bạc đài Cà Mau 10.557.000 đồng. Ngày 25/8/2020, tham gia đánh bạc đài Bạc Liêu 10.793.000 đồng, đài Miền Bắc 9.268.000 đồng. Ngày 26/8/2020, tham gia đánh bạc đài Sóc Trăng 21.787.000 đồng. Ngày 29/8/2020, tham gia đánh bạc đài Hậu Giang 25.730.000 đồng, đài Miền Bắc 8.024.000 đồng. Ngày 30/8/2020, tham gia đánh bạc đài Đà Lạt 5.050.000 đồng. Ngày 31/8/2020, tham gia đánh bạc đài Cà Mau 15.963.000 đồng, đài Miền Bắc 7.594.000 đồng. Ngày 01/9/2020, tham gia đánh bạc đài Bạc Liêu 9.695.000 đồng, đài Miền Bắc 8.590.000 đồng. Ngày 02/9/2020, tham gia đánh bạc đài Sóc Trăng 11.330.000 đồng. Ngày 03/9/2020, tham gia đánh bạc đài An Giang 8.558.000 đồng, đài Miền Bắc 6.086.000 đồng. Ngày 04/9/2020, tham gia đánh bạc đài Trà Vinh 9.251.000 đồng. Ngày 05/9/2020, tham gia đánh bạc đài Hậu Giang 6.419.000 đồng.

Đối với Nguyễn Minh D, tham gia đánh bạc với Phạm Thị Kim T 04 lần, trong đó: Ngày 25/8/2020, tham gia đánh bạc đài Miền Bắc 7.400.000 đồng. Ngày 26/8/2020, tham gia đánh bạc đài Sóc Trăng 9.286.000 đồng. Ngày 30/8/2020, tham gia đánh bạc đài Đà Lạt 5.050.000 đồng. Ngày 01/9/2020, tham gia đánh bạc đài Miền Bắc 7.620.000 đồng.

Đối với Từ Thị C, tham gia đánh bạc với Phạm Thị Kim T 04 lần, trong đó: Ngày 26/8/2020, tham gia đánh bạc đài Sóc Trăng 6.230.000 đồng. Ngày 29/8/2020, tham gia đánh bạc đài Hậu Giang 6.112.000 đồng. Ngày 29/8/2020, tham gia đánh bạc đài Miền Bắc 5.164.000 đồng. Ngày 31/8/2020, tham gia đánh bạc đài Cà Mau 8.092.000 đồng.

Nguyễn Thị L, đã tham gia đánh bạc với Phạm Thị Kim T 01 lần vào ngày 29/8/2020 đài Hậu Giang, số tiền dùng vào việc đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.450.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Kim T, Nguyễn Minh D, Từ Thị C và Nguyễn Thị L, phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim T 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án có đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2020 đến ngày 14/9/2020;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 09 (chín) tháng tù, Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Từ Thị C 09 (chín) tháng tù; Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 05 (năm) tháng tù; Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 và 11/5/2021, các bị cáo Từ Thị C, Nguyễn Thị L, Phạm Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Minh D kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Tuy nhiên, cần phải đối

chất giữa các bị cáo nhưng bị cáo T và bị cáo D vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351, 352 Bộ luật tố tụng hình sự, hoãn phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 16/8/2020 đến ngày 05/9/2020 Phạm Thị Kim T đã nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề cho các bị cáo Từ Thị C, Nguyễn Minh D và một lần đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị L. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là trên 5.000.000 đồng nên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xử phạt các bị cáo bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người đúng tội. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Từ đó, xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim T 01 năm tù; bị cáo Từ Thị C, Nguyễn Minh D mỗi bị cáo 09 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thị L 05 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Phạm Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Minh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, bị cáo T và bị cáo D không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không ra bản án, quyết định bất lợi cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Từ Thị C, Nguyễn Thị L thừa nhận các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề của bị cáo Nguyễn Thị Kim T rồi căn cứ vào kết quả xổ số các tỉnh Miền N và xổ số Miền Bắc để tính thắng thua bằng tiền với bị cáo T. Lời khai bị cáo C và bị cáo L là phù hợp với lời khai bị cáo Phạm Thị Kim T trong quá trình điều tra; các biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án bị cáo Nguyễn Minh D cũng thừa nhận có 04 lần đánh bạc với bị cáo T. Nội dung lời khai của các bị cáo là phù hợp nhau, thể hiện: Từ ngày 16/8/2020 đến ngày 05/9/2020, bị cáo Phạm Thị Kim T có 21 lần; bị cáo Từ Thị C và bị cáo Nguyễn Minh D có 04 lần đánh bạc có số tiền dùng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị L đánh bạc với bị cáo Phạm Thị Kim T 01 lần vào ngày 29/8/2020, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.450.000 đồng.

[3] Lời khai của các bị cáo là phù hợp nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả đối chiếu các con số đề cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Số tiền từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc là trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, đã xử phạt các bị cáo Phạm Thị Kim T,

Nguyễn Minh D, Từ Thị C và Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo của các bị cáo Phạm Thị Kim T, Nguyễn Minh D, Từ Thị C và bị cáo Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã có xem xét đến số tiền dùng vào việc đánh bạc, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Từ đó, xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim T 01 năm tù; bị cáo Từ Thị C, Nguyễn Minh D mỗi bị cáo 09 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thị L 05 tháng tù. Đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội là phù hợp, đúng pháp luật. Các bị cáo kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với bản án sơ thẩm. Vì vậy, tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo là có căn cứ, được chấp nhận.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Kim T, Nguyễn Minh D, Từ Thị C và Nguyễn Thị L; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Kim T, Nguyễn Minh D, Từ Thị C và bị cáo Nguyễn Thị L, phạm tội “Đánh bạc”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim T 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2020 đến ngày 14/9/2020;

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Từ Thị C 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 05 (năm) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

7. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Thị Kim T, Nguyễn Minh D, Từ Thị C và Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND huyện Phước Long (01 bản);
- TAND huyện Phước Long (02 bản);
- CQĐT huyện Phước Long (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Phước Long (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang